

Số: 159/2015/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

SỞ TƯ PHÁP KIÊN GIANG Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016

Số 71
Ngày 07/01/2016
Chuyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan hữu quan, báo cáo thẩm tra của các ban của Hội đồng nhân dân và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thống nhất kết quả thực hiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 với mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể được nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo của các cơ quan hữu quan; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015

1. Kết quả đạt được

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 trong điều kiện còn nhiều khó khăn, song Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, cụ thể như: Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh đầu tư xây dựng cơ bản, thu hút đầu tư trên địa bàn; nhiều công trình trọng điểm được khởi công và đưa vào sử dụng, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khá (9,62%). Đối chiếu với các chỉ tiêu nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao, có 19/22 chỉ tiêu đạt, vượt kế hoạch và tăng so cùng kỳ, như: Sản lượng lúa đạt 4,64 triệu tấn, tăng 108.225 tấn; sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 677.247 tấn, vượt 4,65%; thu ngân sách đạt 6.720 tỷ đồng, vượt 22,03% so dự toán, tăng 27,1%; thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển và tăng 15,61%; huy động vốn đầu tư toàn xã hội 40.517 tỷ đồng, vượt 19,1% kế hoạch và tăng 27,1%,... Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục nâng lên; công tác giáo dục - đào tạo, văn hóa, y tế, giải quyết việc làm, chăm lo gia đình chính sách được quan tâm thực hiện tốt hơn; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,73%; tỷ lệ dân

số tham gia bao hiểm y tế đạt gần 70%; tổ chức thành công nhiều lễ kỷ niệm và sự kiện quan trọng của tỉnh. Quốc phòng - an ninh được củng cố, tăng cường, chủ quyền biên giới quốc gia, biên đảo được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; khiếu nại của công dân được quan tâm giải quyết.

2. Khó khăn, hạn chế

Tình hình chung của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Tăng trưởng kinh tế của tỉnh chưa đạt nghị quyết đề ra; một số chỉ tiêu kinh tế tuy tăng so cùng kỳ nhưng chưa đạt kế hoạch, như: sản lượng tôm nuôi, kim ngạch xuất khẩu; xây dựng cơ bản; hoạt động của nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn (*192 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động*). Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học ở một số nơi còn thiếu và xuống cấp, tình trạng thiếu giáo viên chậm được khắc phục (*Toàn tỉnh còn thiếu 1.838 phòng học và 1.227 giáo viên*); công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi còn nhiều khó khăn (*hiện còn 5 huyện, thị xã và 22 xã, thị trấn chưa hoàn thành nhiệm vụ này*); đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao đạt thấp (*8/15 huyện, thị xã, thành phố và 21/145 xã, phường, thị trấn*); quản lý nhà nước trên lĩnh vực y tế còn nhiều yếu kém; ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm chưa được kiểm soát tốt. Tình hình an ninh trên biển, biên giới, tranh chấp, khiếu kiện từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp; phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông còn ở mức cao,...

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân khách quan, nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, đó là công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; trách nhiệm lãnh đạo của một số sở ngành và chính quyền địa phương chưa quyết tâm trong thực hiện nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2016

Trên cơ sở phân tích, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và yêu cầu nhiệm vụ năm 2016, Hội đồng nhân dân cơ bản tán thành mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 do Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp và nhấn mạnh một số vấn đề sau:

1. Mục tiêu, tổng quát

Tập trung đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm; nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu, bảo đảm tăng trưởng kinh tế như kế hoạch đề ra. Tiếp tục huy động các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Quan tâm phát triển văn hóa, giáo dục, cải cách hành chính, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới, biển đảo quốc gia trên địa bàn tỉnh.

2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội

a) Các chỉ tiêu kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng 7,2% so với năm 2015; giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng 2,97%; tổng sản lượng lúa đạt 4,698 triệu tấn; giá trị sản xuất thủy sản tăng 7,19%; tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 692.250 tấn. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành công nghiệp đạt 11%. Phân đầu có thêm 09 xã đạt 19 tiêu chí nông thôn mới. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 440 triệu USD tăng 9,78%; Tổng thu ngân sách trên địa bàn 6.290 tỷ đồng; tổng chi ngân sách 10.267 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 43.525 tỷ đồng. Phân đầu thực hiện đạt 64% nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường giao thông nông thôn ấp và liên ấp.

b) Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội

Giảm tỷ lệ sinh còn 0,2‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 9,5‰; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1-1,5‰; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 13,5‰; tỷ lệ huy động học sinh từ 6 - 14 tuổi đến trường đạt trên 96%. Số lao động được giải quyết việc làm 33.000 lượt người; tỷ lệ lao động qua đào tạo 55%, trong đó lao động có bằng cấp hoặc chứng chỉ nghề 45%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế là 80%. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 74%. Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 98,3‰; tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh 86%. Công tác tuyển quân đạt 100%. Số vụ tai nạn giao thông giảm hơn so với năm 2015.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành các giải pháp thực hiện do Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra và nhấn mạnh một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp đã được phê duyệt theo hướng thị trường, nâng cao giá trị và phát triển bền vững. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; tổ chức lại sản xuất; khuyến khích phát triển mô hình sản xuất mới, hiệu quả, các mô hình hợp tác, liên kết trong sản xuất gắn với xây dựng thương hiệu và nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, quan tâm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân các xã đảo, góp phần giữ vững chủ quyền biển, đảo và quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

Tập trung chỉ đạo cơ cấu lại doanh nghiệp, khắc phục những yếu kém của Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; chấn chỉnh công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả sử dụng nguồn vốn; xây dựng thương hiệu và uy tín của doanh nghiệp. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin thị trường để hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông-thủy sản. Chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện, khai thác tối đa các ưu đãi, lợi thế về xuất khẩu, tiêu thụ nông-thủy sản khi nước ta tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã được ký kết có hiệu lực.

Tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận, hưởng thụ các chính sách hỗ trợ của Chính phủ và địa phương trong sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng góp phần bảo vệ và thúc đẩy sản xuất.

Xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu, quyết toán các công trình, dự án tồn đọng, chuyển tiếp, đang và chuẩn bị triển khai. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các Ban quản lý dự án chuyên ngành ở các sở, ngành và địa phương; hạn chế tối đa việc chuyển nguồn và bố trí sang năm sau. Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình, tránh thất thoát, lãng phí. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn cho các ngành, địa phương trong công tác xây dựng cơ bản. Chỉ đạo các ngành bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ hợp lý, khoa học và có trình độ chuyên môn để đẩy nhanh công tác thẩm định dự án, thẩm tra thiết kế, đảm bảo đúng thời gian quy định, tránh gây ứ tắc hồ sơ.

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế; quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Triển khai thực hiện tốt chính sách thuế, nhất là chính sách thuế mới sửa đổi, bổ sung, ... Triển khai thực hiện chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, phát triển thủy sản theo chủ trương của Chính phủ.

2. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường, lớp học; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Đề án Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi và khắc phục nhanh tình trạng thiếu giáo viên, nhất là khối Mầm non. Quan tâm lĩnh vực văn hóa - thể thao - du lịch; thực hiện tốt hơn nữa công tác quản lý, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử đã được công nhận. Chăm lo các đối tượng chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng bảo trợ xã hội; tranh thủ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ nhà ở cho người có công. Nâng cao chất lượng dạy nghề, hiệu quả hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm.

Triển khai thực hiện giá dịch vụ y tế theo lộ trình tính đúng, tính đủ và công khai minh bạch; nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh, gắn với nâng cao y đức, thái độ phục vụ Nhân dân; giảm quá tải cục bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác tuyên truyền, vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia mua bảo hiểm y tế.

3. Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới, biển đảo; kịp thời xử lý các vụ việc phát sinh. Thường xuyên nắm chắc, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình nhằm chủ động ngăn chặn, xử lý kịp thời mọi tình huống. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; kiểm chế và giảm tai nạn giao thông.

4. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo tinh thần Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương. Tổ chức thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP

ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và đề cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Tăng cường phối hợp giữa sở, ngành, địa phương nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục chấn chỉnh những yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, trong thực hiện các phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất thực hiện các dự án. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Điều 2. Thời gian thực hiện

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Các cơ quan Nhà nước phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận, vận động Nhân dân trong tỉnh tham gia thực hiện thắng lợi nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa VIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2015./. *vi*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo VP, các Phòng, CVNC;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em